

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh
Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Quyết định 32/2012/QĐ-TTg ngày 27/07/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ xây dựng Hướng dẫn quản lý việc xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động ngày 22/6/2016;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 810/TTr-STTTT ngày 11/10/2019 về việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Báo cáo thẩm định số 228//BC-STP ngày 08/10/2019 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh mục tiêu cụ thể tại điểm 2, phần II, Điều 1 của Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, như sau:

Đến năm 2023:

- Phủ sóng thông tin di động đảm bảo thông tin liên lạc đến 100% khu vực dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng cột ăng ten trạm thu phát sóng thông tin di động đạt 40 – 45%.

- Hoàn thiện cải tạo hạ tầng cột ăng ten (cải tạo cột ăng ten loại A2a sang cột ăng ten không công kênh loại A1) tại khu vực thành phố Hạ Long.

Đến năm 2025:

- Hoàn thiện cải tạo hạ tầng cột ăng ten (cải tạo cột ăng ten loại A2a sang cột ăng ten không công kênh loại A1) tại khu vực thành phố Móng Cái, thành phố Cẩm Phả, thành phố Uông Bí, thị xã Quảng Yên.

- Hoàn thiện cải tạo hạ tầng mạng cáp ngoại vi (cáp treo trên cột điện lực, viễn thông) tại khu vực trung tâm các thành phố Hạ Long, Móng Cái, Cẩm Phả, Uông Bí, thị xã Quảng Yên, thị xã Đông Triều và trung tâm các huyện.

2. Điều chỉnh khoảng cách tại điểm d, khoản 3, phần III, Điều 1 của Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, như sau:

Quy định khoảng cách các cột ăng ten:

Đơn vị tính: m

TT	Loại cột ăng ten	Đô thị		Ngoài đô thị	
		Cùng mạng	Khác mạng	Cùng mạng	Khác mạng
01	Không công kênh	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
02	Ngụy trang, thân thiện môi trường	75	50	150	100
03	Công kênh	250	150	300	200

- Các cột ăng ten được xây dựng không đảm bảo khoảng cách quy định trên đây, bắt buộc phải sử dụng chung cơ sở hạ tầng với các doanh nghiệp khác.

- Cột ăng ten không công kênh gồm các loại cột (A1), cột ăng ten công kênh gồm các loại cột (A2) được hướng dẫn cụ thể theo Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT và Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD.

- Cột ăng ten dạng ngụy trang, thân thiện môi trường là các cột dạng Monopole cao từ 18m-28m, có thẩm mỹ cao, mô phỏng lan can, mái hiên, mái vòm, bệ cửa, vỏ điều hòa, bồn nước, tháp đồng hồ, tác phẩm điêu khắc, cây dừa..., hoặc ngụy trang phù hợp với môi trường xung quanh như lắp đặt kín trên cột điện, đèn chiếu sáng, đảm bảo kết cấu cho việc lắp đặt thiết bị viễn thông của các nhà mạng, tích hợp lắp đặt thêm các công năng khác phục vụ công ích như đèn chiếu sáng, biển quảng cáo, bảng tin công cộng, thông tin du lịch, camera giám sát, wifi công cộng.... Các hạng mục cáp dẫn tín hiệu, cáp nguồn cung cấp điện năng... được đi ngầm dưới đất và đi trong thân cột, diện tích móng chèn tối đa tối 25m².

3. Điều chỉnh lộ trình cải tạo, sắp xếp hệ thống ăng ten thu phát sóng thông tin di động tại điểm e, khoản 3, phần III, Điều 1 của Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, như sau:

Lộ trình triển khai:

Thực hiện cải tạo, chuyển đổi 278 vị trí cột ăng ten loại A2a sang loại A1 đối với khu vực thành phố Hạ Long, Móng Cái, Cẩm Phả, Uông Bí và thị xã Quảng Yên. Cụ thể như sau:

- Thành phố Hạ Long: 131 cột, trong đó thực hiện cải tạo chuyển đổi 18 cột ăng ten theo danh sách cụ thể sau tại 03 tuyến đường chính trên địa bàn gồm đường Hạ Long, đường Lê Thánh Tông, đường Quốc lộ 18A (từ cầu Bãi Cháy đến ngã 3 Cầu Trắng) trước ngày 31/12/2023.

TT	Khu vực cải tạo	Số lượng cột cải tạo					Tổng cộng
		Viettel	VNPT	Mobifone	Vietnamobile	GMobile	
01	Đường Quốc lộ 18A (từ cầu Bãi Cháy đến ngã 3 Cầu Trắng)	03	01	03	01	04	12
02	Đường Lê Thánh Tông	01	0	01	0	0	02
03	Đường Hạ Long	02	0	01	01	0	04
Tổng cộng		06	01	05	02	04	18

Các vị trí còn lại trên địa bàn thành phố Hạ Long yêu cầu thực hiện cải tạo, chuyển đổi hoàn thành trước 31/12/2025.

- Các địa phương: Thành phố Cẩm Phả: 74 cột, thành phố Móng Cái: 43 cột, thành phố Uông Bí: 24 cột, thị xã Quảng Yên: 6 cột thực hiện cải tạo, chuyển đổi hoàn thành trước 31/12/2025.

4. Bổ sung các khu vực quy hoạch xây dựng, lắp đặt các điểm phát sóng wifi công cộng tại khoản 5, Phần III, Điều 1, của Quyết định số 2268/QĐ-UBND như sau:

- Trước bổ sung: Khu vực trung tâm thành phố Hạ Long.

- Sau bổ sung: Khu vực trung tâm các thành phố: Hạ Long, Cẩm Phả, Móng Cái, Uông Bí và thị xã Đông Triều.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Bãi bỏ Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2019

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- V0-3, các CVNCTH;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, XD6.

N.10-QĐ11.02

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)
Nguyễn Văn Thắng